TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HOÁ** Số: 79/2022/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Quảng Xương, ngày 01 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 232/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Lê Thị G - Sinh năm: 1990
- Bị Đơn: Phạm Hải L - Sinh năm: 1982

Cùng nơi cư trú: Thôn 4, xã Q H, huyện Quảng Xương, Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 1 Điều 6; Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/11/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị G và anh Phạm Hải L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị G và anh Phạm Hải L thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là: cháu Phạm H Đ, sinh ngày 04/10/2013 và cháu Phạm Đ Kh, sinh ngày 11/10/2017. Anh chị thống nhất giao cả hai cháu Phạm H Đ và cháu Phạm Đ Kh cho chị Lê Thị G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; anh Phạm Hải L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lê Thị G. Anh Phạm Hải L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Anh Phạm Hải L và chị Lê Thị G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị G chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng anh chị thống nhất trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0009586 ngày 07/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Chị G đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho Chị G số tiền chênh lệch là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,9. Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- VKSND h. Quảng Xương;
- UBND xã Q C, TP SS (nơi ĐKKH);
- Cơ quan THADS h. Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Huyền